

Số: /QĐ-SGDĐT

Quảng Ninh, ngày tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kết quả tuyển sinh lớp 10 THPT
Trường THCS&THPT Quảng La, năm học 2024-2025

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Văn bản số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở GDĐT tỉnh Quảng Ninh; Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quyết định sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của GDĐT Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 18/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh lớp 6 phổ thông dân tộc nội trú và lớp 10 trung học phổ thông các năm học 2023-2024, 2024-2025, 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 970/SGDĐT-GDPT ngày 31/3/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 6 THCS, lớp 10 THPT năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 544/QĐ-SGDĐT ngày 21/5/2024 của Sở GDĐT về việc thành lập Hội đồng duyệt kết quả tuyển sinh lớp 6, lớp 10 năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 550/QĐ-SGDĐT ngày 22/5/2024 của Sở GDĐT về việc phê duyệt danh sách học sinh tuyển thẳng vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025;

Xét Tờ trình số 236/TTr-THCS&THPT QL ngày 01/7/2024 của Hội đồng tuyển sinh Trường THCS&THPT Quảng La về việc phê duyệt kết quả tuyển sinh vào lớp 10 Trường THCS&THPT Quảng La, năm học 2024-2025;

Theo đề nghị của Hội đồng duyệt kết quả tuyển sinh lớp 6, lớp 10 năm học 2024-2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả tuyển sinh vào lớp 10 THPT của Trường THCS&THPT Quảng La, năm học 2024-2025:

- Số lượng trúng tuyển: 126 (một trăm hai mươi sáu) học sinh.
- Số lớp: 3 (ba).
- Điểm trúng tuyển (đính kèm theo danh sách cụ thể trong Quyết định này).

Điều 2. Hiệu trưởng Trường THCS&THPT Quảng La có trách nhiệm công bố công khai kết quả tuyển sinh tới học sinh, cha mẹ học sinh và thông báo Kế hoạch nhập học của trường cho các học sinh trúng tuyển theo quy định.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày kí và thay thế Quyết định số 817/QĐ-SGDĐT ngày 19/7/2024 của Sở GDĐT về việc phê duyệt kết quả tuyển sinh lớp 10 THPT Trường THCS&THPT Quảng La, năm học 2024-2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng: Tổ chức cán bộ và Quản lý chất lượng, Giáo dục phổ thông, Hiệu trưởng Trường THCS&THPT Quảng La và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- GD, các PGD Sở;
- Phòng GDĐT Hạ Long;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Các trường có cấp học THPT;
- Công TTĐT;
- Lưu: VT, GDPT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trịnh Đình Hải

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2024 - 2025
TRƯỜNG THCS&THPT QUẢNG LA

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày /8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Số ĐDCN	Họ và tên thí sinh	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc ít người	Nơi sinh	Thường trú	Học sinh trường THCS	N. Ngữ	Điểm các môn thi			Điểm ưu tiên	Nhóm xét tuyển	Điểm trúng Tuyển
										Văn	NN	Toán			
1	022309000277	VŨ KHÁNH VI	08/02/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 5, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	7	5,5	6	0	1	31,5
2	022309002024	BÙI GIA TRANG	19/09/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 2, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	7,5	7,5	4,25	0	1	31
3	022209005748	LÝ NGUYỄN THÁI SƠN	29/06/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn 1, Bằng Cả, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	7,25	3,5	3,25	2	1	26,5
4	022209002969	NGÔ TUẤN LỤC	07/11/2009	Nam	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 6, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	4,75	4,5	4,75	2	1	25,5
5	022309002623	NGUYỄN THỊ HẢI DƯƠNG	24/05/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 1, Xã Dân Chủ, Hạ Long	TH và THCS Dân Chủ - Quảng La	Tiếng Anh	6,75	2,75	4,5	0	1	25,25
6	022309000281	ĐỖ TRIỆU NGỌC DIỄM	25/01/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn 5, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	4	5,25	4,5	2	1	24,25
7	022309002051	TRƯƠNG THỊ NHI	01/02/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn 4, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	4,75	3,75	4,5	2	1	24,25
8	022309008169	ĐẶNG THÙY TRÂM	01/02/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn 6, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	5,25	4,5	3,5	2	1	24
9	022209012277	NGUYỄN HẢI ANH	18/01/2009	Nam	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 2, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	5,5	4,25	4,25	0	1	23,75
10	022309009097	CHU BẢO THY	15/06/2009	Nữ	Tày	Quảng Ninh	Thôn 1, Xã Dân Chủ, Hạ Long	TH và THCS Dân Chủ - Quảng La	Tiếng Anh	6,5	2,25	3	2	1	23,25

11	022309009510	ĐẶNG THỊ MAI	PHƯƠNG	05/08/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn 6, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	5,5	3,75	2,75	2	1	22,25
12	022309007192	TRẦN LÝ THU	THẢO	02/04/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 4, Xã Quảng La, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	5,25	5,75	2	2	1	22,25
13	022209002379	TRẦN DUY	QUANG	08/04/2009	Nam	Sán Dầu	Quảng Ninh	Thôn 4, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	4,25	3	4	2	1	21,5
14	022309000284	NGÔ NGỌC	THẢO	24/10/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 5, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	5,25	4,25	3,25	0	1	21,25
15	022309005386	TRẦN THỊ TRÀ	MY	05/12/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 6, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	5,25	3,5	3,5	0	1	21
16	022209001680	TRƯƠNG ANH	TUẤN	30/09/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn 2, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	4	3,75	3,5	2	1	20,75
17	022309005044	TẠ THỊ HẢI	YẾN	10/07/2009	Nữ	Sán Dầu	Quảng Ninh	Đồng Đạng, Xã Sơn Dương, Hạ Long	TH và THCS Dân Chủ - Quảng La	Tiếng Anh	6	2,75	2	2	1	20,75
18	022309008078	NGỌC LINH	NHI	18/04/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 3, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	5,25	5,75	2	0	1	20,25
19	022309007592	TRƯƠNG THỊ QUỲNH	NHƯ	10/07/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn 4, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	5,25	3,25	2,25	2	1	20,25
20	022209007561	TỔNG KHÁNH	DƯƠNG	10/12/2009	Nam	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 1, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	3,75	5	2,75	2	1	20
21	022209014005	PHẠM VÕ	HIỆP	26/07/2009	Nam	Kinh	Quảng Ninh	Đồng Đạng, Sơn Dương, Hạ Long	THCS Sơn Dương	Tiếng Anh	4	5	3,5	0	1	20
22	022209007250	HOÀNG LÊ TÙNG	LÂM	14/07/2009	Nam	Tày	Quảng Ninh	Thôn 2, Xã Dân Chủ, Hạ Long	TH và THCS Dân Chủ - Quảng La	Tiếng Anh	5	3	2,5	2	1	20
23	022209011715	BÙI THÀNH	ĐẠT	13/06/2009	Nam	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 6, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	5	4,75	2,5	0	1	19,75

24	033309009011	NGUYỄN THỊ THẢO MY	21/07/2009	Nữ	Kinh	Hưng Yên	Thôn 1, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	4,25	5,25	2,75	0	1	19,25
25	022309008965	BÀN THỊ QUỲNH TRÂM	15/07/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn 1, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	4,5	3,75	2,25	2	1	19,25
26	022309000927	NGUYỄN HỒNG MINH	14/08/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 5, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	3,5	5,75	3	0	1	18,75
27	022209011469	BÀN HẢI THIỆN	03/11/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn 2, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	5	4,25	1,25	2	1	18,75
28	022309011856	ĐẶNG MINH THU	26/05/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn 4, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	3,5	3,5	3	2	1	18,5
29	022309002137	ĐẶNG THỊ THẢO	24/04/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn 6, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	2,75	4,25	3,25	2	1	18,25
30	022309009034	NGUYỄN THỊ THANH HOA	23/12/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 1, Xã Dân Chủ, Hạ Long	TH và THCS Dân Chủ - Quảng La	Tiếng Anh	3,75	2,5	3	2	1	18
31	034209015959	NGUYỄN THÀNH SƠN	23/08/2009	Nam	Kinh	Thái Bình	Thôn 2, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	4,5	3,5	1,75	2	1	18
32	022209002886	NGUYỄN ĐỨC QUÂN	18/01/2009	Nam	Tày	Quảng Ninh	Thôn 2, Xã Dân Chủ, Hạ Long	TH và THCS Dân Chủ - Quảng La	Tiếng Anh	5	2,25	1,75	2	1	17,75
33	022309002344	CHU BẢO TRÂN	18/08/2009	Nữ	Tày	Quảng Ninh	Thôn 2, Xã Dân Chủ, Hạ Long	TH và THCS Dân Chủ - Quảng La	Tiếng Anh	5	3,75	1	2	1	17,75
34	022209012739	TRƯƠNG CÔNG MINH	14/10/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn 6, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	3	5	2,25	2	1	17,5
35	022309007363	NGUYỄN ÁNH TUYẾT	15/06/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 1, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	4,75	2,5	2,75	0	1	17,5
36	022209003285	TRƯƠNG TRIỆU TUẤN VŨ	12/06/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn 2, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	3	3,5	3	2	1	17,5

37	022309000279	TRẦN PHƯƠNG LINH	02/07/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 5, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	4,25	2,75	3	0	1	17,25
38	022209009475	PHẠM HẢI NAM	29/09/2009	Nam	Tày	Quảng Ninh	Thôn 2, Xã Dân Chủ, Hạ Long	TH và THCS Dân Chủ - Quảng La	Tiếng Anh	4,5	1,75	2,25	2	1	17,25
39	022209002160	TRẦN TIỀN ĐỨC	31/05/2009	Nam	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 5, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	3,5	5	2,5	0	1	17
40	022309007750	BÀN THỊ HOÀI LINH	30/07/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn 1, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	4,5	3,5	1,25	2	1	17
41	022309003044	LINH THỊ MỸ NƯƠNG	22/01/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn Đất Đỏ, Tân Dân, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	4,5	2,5	1,75	2	1	17
42	022309003741	HOÀNG HÀ VY	24/08/2009	Nữ	Tày	Quảng Ninh	Thôn 1, Xã Dân Chủ, Hạ Long	TH và THCS Dân Chủ - Quảng La	Tiếng Anh	5	3,5	0,75	2	1	17
43	022309004605	TRƯƠNG THÚY VI	01/06/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn 2, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	3,75	4,75	1,25	2	1	16,75
44	022209007686	DỊP ĐỨC VIỆT	30/05/2009	Nam	Sán Dìu	Quảng Ninh	Thôn 6, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	3,75	2,5	2,25	2	1	16,5
45	022309006745	NGUYỄN THỊ TÚ QUYÊN	25/11/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Thôn Tân Lập, Tân Dân, Hạ Long	TH và THCS Tân Dân	Tiếng Anh	4,25	3,25	2,25	0	1	16,25
46	022309006770	CHU THỊ NGỌC ANH	06/09/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Đồng Đạng, Sơn Dương, Hạ Long	THCS Sơn Dương	Tiếng Anh	3,5	3,5	1,5	2	1	15,5
47	022309001222	LÊ NGỌC ÁNH	21/09/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Đồng Đạng, Xã Sơn Dương, Hạ Long	TH và THCS Dân Chủ - Quảng La	Tiếng Anh	4	3	1,25	2	1	15,5
48	022309008934	TRIỆU THỊ HÀ	15/08/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn Khe Mực, Tân Dân, Hạ Long	TH và THCS Tân Dân	Tiếng Anh	3,5	2,5	2	2	1	15,5
49	022209012071	TRẦN VĂN HÙNG	08/12/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn 1, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	3,25	3	2	2	1	15,5

50	022209003267	VŨ DUY HƯNG	03/09/2009	Nam	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 2, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	3,75	2	3	0	1	15,5
51	022209003523	NGUYỄN ĐỨC MINH	22/01/2009	Nam	Kinh	Quảng Ninh	An Biên 1, Xã Lê Lợi, Hạ Long	TH và THCS Dân Chủ - Quảng La	Tiếng Anh	3,75	3,5	2,25	0	1	15,5
52	022209004586	ĐẶNG TIẾN NGHĨA	12/10/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn 6, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	2,75	3,5	2,25	2	1	15,5
53	022309006142	TRẦN KIM THÚ	09/05/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn 1, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	5	2,5	0,5	2	1	15,5
54	022309009013	HOÀNG MAI ANH	08/02/2009	Nữ	Tày	Quảng Ninh	Thôn 1, Xã Dân Chủ, Hạ Long	TH và THCS Dân Chủ - Quảng La	Tiếng Anh	3,75	2,25	1,75	2	1	15,25
55	022209012876	DƯƠNG NAM KHÁNH	02/07/2009	Nam	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 6, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	3,25	2,75	3	0	1	15,25
56	022309006040	LƯU ÁNH TUYẾT	03/12/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 2, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	3,25	1,75	2,5	2	1	15,25
57	022309009496	BÀN BẢO NGỌC	18/06/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn Tân Lập, Tân Dân, Hạ Long	TH và THCS Tân Dân	Tiếng Anh	3,25	3,25	1,5	2	1	14,75
58	022309009606	NGÔ BẢO THI	11/10/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Thôn Tân Lập, Tân Dân, Hạ Long	TH và THCS Tân Dân	Tiếng Anh	4	3,25	1,75	0	1	14,75
59	022209008794	NGUYỄN MINH TIẾN	27/12/2009	Nam	Tày	Quảng Ninh	Thôn 2, Xã Dân Chủ, Hạ Long	TH và THCS Dân Chủ - Quảng La	Tiếng Anh	3	1,25	2,75	2	1	14,75
60	022309004157	ĐẶNG THỊ VY YẾN	26/02/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn 2, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	4,25	2,75	0,75	2	1	14,75
61	022209003060	TRƯƠNG CHÍ DŨNG	12/02/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn 2, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	3	3,5	1,5	2	1	14,5
62	022309009643	ĐINH PHƯƠNG LINH	14/01/2009	Nữ	Tày	Quảng Ninh	Thôn 2, Xã Dân Chủ, Hạ Long	TH và THCS Dân Chủ - Quảng La	Tiếng Anh	3,5	3	1,25	2	1	14,5

63	022309012052	ĐÀM THỊ QUUYÊN	23/08/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 2, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	4,25	2,5	1,75	0	1	14,5
64	022209005139	NGÔ QUANG VINH	26/09/2009	Nam	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 5, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	2,5	3,5	2	2	1	14,5
65	020209004762	VŨ HẢI ĐĂNG	04/05/2009	Nam	Nùng	Quảng Ninh	Tổ 10, Đồng Đăng, Cao Lộc	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	2,75	4,75	1	2	1	14,25
66	022309000740	NGUYỄN HOÀNG BẢO THU	07/08/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Đồng Đăng, Sơn Dương, Hạ Long	THCS Sơn Dương	Tiếng Anh	3,5	4,25	1,5	0	1	14,25
67	022309002258	NGUYỄN DIỆU LINH CHI	20/10/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 4, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	3,5	2,5	1,25	2	1	14
68	022308008464	TRIỆU THỊ DUYÊN	27/04/2008	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn Đồng Mùng, Tân Dân, Hạ Long	TH và THCS Tân Dân	Tiếng Anh	3,25	2	1,75	2	1	14
69	022209010942	NGUYỄN DUY HÙNG	25/12/2009	Nam	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 1, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	2,25	4	2,75	0	1	14
70	022309011037	TRƯƠNG THẢO MY	19/06/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn 4, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	2,25	3	2,25	2	1	14
71	022309002223	NGỌC PHƯƠNG THẢO	18/11/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 3, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	3,25	3	1,25	2	1	14
72	022209004356	BÀN VĂN NGHĨA	01/03/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn 2, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	2	3	2,25	2	1	13,5
73	022309002157	PHẠM HỒNG NHUNG	16/02/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Đồng Đăng, Sơn Dương, Hạ Long	THCS Sơn Dương	Tiếng Anh	3,25	2,5	1,25	2	1	13,5
74	022209008424	NGUYỄN ANH TÚ	11/01/2009	Nam	Kinh	Quảng Ninh	Đồng Đăng, Sơn Dương, Hạ Long	THCS Sơn Dương	Tiếng Anh	3,5	1,75	1,25	2	1	13,25
75	022309001414	TRƯƠNG KIM ANH	03/10/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn 3, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	3,25	3	0,75	2	1	13

76	022209010485	BÀN GIA	BẢO	25/09/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn 2, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	3	2	1,5	2	1	13
77	022309004843	LÝ THỊ NGỌC	DIỆP	30/01/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn 3, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	3,75	1,5	1	2	1	13
78	022209008219	DƯƠNG ĐỨC	TÂM	16/10/2009	Nam	Tày	Quảng Ninh	Thôn 2, Xã Dân Chủ, Hạ Long	TH và THCS Dân Chủ - Quảng La	Tiếng Anh	3	3	1	2	1	13
79	022309008025	BÀN NHẬT	LAM	24/09/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn Đất Đỏ, Tân Dân, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	3	2,75	1	2	1	12,75
80	022209001239	ÂN HỮU	MINH	09/03/2009	Nam	Sán Dầu	Quảng Ninh	Đồng Đạng, Sơn Dương, Hạ Long	THCS Sơn Dương	Tiếng Anh	2,75	2,75	1,25	2	1	12,75
81	022209004859	LÝ VĂN	NGUYỄN	13/03/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn 6, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	2	2,75	2	2	1	12,75
82	022309008492	NGUYỄN THỊ HOÀI	THƯƠNG	10/09/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 2, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	3,75	3,75	0,75	0	1	12,75
83	022209010083	NGỌC XUÂN	ĐĂNG	21/10/2009	Nam	Kinh	Quảng Ninh	Thôn Tân Lập, Tân Dân, Hạ Long	TH và THCS Tân Dân	Tiếng Anh	2,25	2,75	1,5	2	1	12,25
84	022309008466	GIÁP NGUYỄN PHƯƠNG	LINH	08/09/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 1, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	3,75	2,25	1,25	0	1	12,25
85	022309002150	GIÁP HẢI	LÝ	15/01/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 2, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	2,5	3,25	2	0	1	12,25
86	022309000843	CHU DIỆU	CHÂU	19/12/2009	Nữ	Nùng	Quảng Ninh	Thôn Hang Trần, Tân Dân, Hạ Long	TH và THCS Tân Dân	Tiếng Anh	3,5	2	0,5	2	1	12
87	022309011706	PHẠM THÙY	CHI	10/12/2009	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 3, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	3,75	1,5	1,5	0	1	12
88	022209006784	TRƯƠNG VĂN	THÁI	15/12/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn 4, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	2	2	2	2	1	12

89	038209022875	PHẠM ĐOÀN PHI BẢNG	24/06/2009	Nam	Kinh	Thanh Hoá	Thôn 5, An Quý, Xã Cộng Hiền, Hải Phòng	TH và THCS Dân Chủ - Quảng La	Tiếng Anh	3,25	2,75	1,25	0	1	11,75
90	022209004786	NGỌC XUÂN TRƯỜNG	11/11/2009	Nam	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 1, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	2,75	1,75	2,25	0	1	11,75
91	034209007469	TRẦN GIA PHONG	11/09/2009	Nam	Kinh	Thái Bình	Thôn 3, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	3	2	1,75	0	1	11,5
92	022309001843	LÝ HOÀI NHƯ	18/03/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn 1, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	3,25	2,25	0,25	2	1	11,25
93	022209001563	ĐẶNG QUỐC VIỆT	01/04/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn 2, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	3	2,5	0,25	2	1	11
94	022209003260	VŨ BÙI HUY HIỆU	10/07/2009	Nam	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 3, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	2,5	3,25	1,25	0	1	10,75
95	022309011415	ĐẶNG LƯU VIỆT HOA	21/06/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn 4, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	2	1,75	1,5	2	1	10,75
96	022309011978	ĐẶNG HOA NGÂN	07/11/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn 2, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	3	1,25	0,75	2	1	10,75
97	022209006388	TRƯỜNG BẢO UY	23/10/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn 1, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	2,5	2,75	0,5	2	1	10,75
98	022209011853	BÀN HỮU ĐĂNG	03/06/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn Khe Cát, Tân Dân, Hạ Long	TH và THCS Tân Dân	Tiếng Anh	2,25	3	0,5	2	1	10,5
99	022209008167	TRIỆU QUÝ PHÁT	11/07/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn Hang Trăn, Tân Dân, Hạ Long	TH và THCS Tân Dân	Tiếng Anh	2,25	2,75	0,5	2	1	10,25
100	022209000315	HOÀNG THANH PHONG	28/05/2009	Nam	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 5, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	2	2,75	1,75	0	1	10,25
101	022209007112	QUÁCH ĐỨC THẮNG	05/04/2009	Nam	Mường	Quảng Ninh	Thôn 2, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	1,75	1,75	1,5	2	1	10,25

102	022209012142	HOÀNG VIỆT ĐỨC	01/01/2009	Nam	Tày	Quảng Ninh	Thôn 1, Xã Dân Chủ, Hạ Long	TH và THCS Dân Chủ - Quảng La	Tiếng Anh	2	3	0,5	2	1	10
103	022209008701	TRƯỜNG GIA BẢO	09/11/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn 2, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	2,25	2,25	0,5	2	1	9,75
104	022208001918	PHẠM VĂN DUY	20/10/2008	Nam	Tày	Quảng Ninh	Thôn 4, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	1,25	2,25	1,5	2	1	9,75
105	022309009022	TRẦN THỊ PHƯƠNG LINH	07/08/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn 1, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	1,5	3,25	0,75	2	1	9,75
106	022309011172	LÝ THỊ HỒNG NGỌC	09/04/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn Đồng Mùng, Tân Dân, Hạ Long	TH và THCS Tân Dân	Tiếng Anh	1,75	3	0,5	2	1	9,5
107	022209012480	TRƯỜNG LINH SƠN	05/11/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn 2, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	2,25	2	0,5	2	1	9,5
108	022209004421	TRIỆU KIM AN	13/07/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn Tân Lập, Tân Dân, Hạ Long	TH và THCS Tân Dân	Tiếng Anh	1,5	3,25	0,5	2	1	9,25
109	008209007846	TRƯỜNG THỂ KIÊN	27/09/2009	Nam	Dao	Tuyên Quang	Thôn 1, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	2,25	1,75	0,5	2	1	9,25
110	022209005001	TRIỆU QUÝ AN	24/05/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn Khe Mực, Tân Dân, Hạ Long	TH và THCS Tân Dân	Tiếng Anh	0,5	2	2	2	1	9
111	022309007294	TRIỆU THỊ DUNG	29/06/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn Đồng Mùng, Tân Dân, Hạ Long	TH và THCS Tân Dân	Tiếng Anh	2,25	1,5	0,5	2	1	9
112	022209000324	LÂM GIA HUY	02/10/2009	Nam	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 5, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	2	4	0,5	0	1	9
113	022209005824	TRƯỜNG THÀNH LỘC	02/08/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn 2, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	1,25	3,5	0,5	2	1	9
114	022309012275	TRIỆU THỊ THẨM	13/02/2009	Nữ	Dao	Quảng Ninh	Thôn Khe Đồng, Tân Dân, Hạ Long	TH và THCS Tân Dân	Tiếng Anh	2	1,75	0,5	2	1	8,75

115	022209003409	ĐẶNG GIA	BẢO	02/06/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn 6, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	1,25	2,5	0,75	2	1	8,5
116	022209002351	LÝ SINH	HÙNG	03/09/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn Đồng Mừng, Tân Dân, Hạ Long	TH và THCS Tân Dân	Tiếng Anh	0,5	4	0,75	2	1	8,5
117	022209010255	ĐẶNG VĂN	TOẠI	12/11/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn 2, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	1,25	3,5	0,25	2	1	8,5
118	022209002892	CHU VI PHÚC	UY	21/07/2009	Nam	Tày	Quảng Ninh	Thôn 1, Xã Dân Chủ, Hạ Long	TH và THCS Dân Chủ - Quảng La	Tiếng Anh	1,25	2,5	0,75	2	1	8,5
119	022209009440	LÝ ANH	KIỆT	18/06/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn 3, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	1,5	2,75	0,25	2	1	8,25
120	022209001219	VI THỐNG	NHẤT	17/12/2009	Nam	Kinh	Quảng Ninh	Thôn Khe Cát, Tân Dân, Hạ Long	TH và THCS Tân Dân	Tiếng Anh	1	2,75	0,75	2	1	8,25
121	022209001518	TRIỆU KIM	QUÂN	16/06/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn Khe Cát, Tân Dân, Hạ Long	TH và THCS Tân Dân	Tiếng Anh	1,25	2,75	0,5	2	1	8,25
122	022209009307	HOÀNG ANH	VIỆT	01/12/2009	Nam	Tày	Quảng Ninh	Đồng Đạng, Xã Sơn Dương, Hạ Long	TH và THCS Dân Chủ - Quảng La	Tiếng Anh	1,5	2,25	0,5	2	1	8,25
123	022209003030	BÀN VĂN	HUY	06/03/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn 3, Xã Bằng Cả, Hạ Long	TH và THCS Bằng Cả	Tiếng Anh	1,5	1,75	0,5	2	1	7,75
124	022209005858	ĐỖ VĂN	THỊNH	20/10/2009	Nam	Sán Dìu	Quảng Ninh	Đồng Đạng, Xã Sơn Dương, Hạ Long	TH và THCS Dân Chủ - Quảng La	Tiếng Anh	1,5	1,75	0,5	2	1	7,75
125	022209004003	LƯƠNG THỂ	DƯƠNG	28/01/2009	Nam	Kinh	Quảng Ninh	Thôn 2, Quảng La, Hạ Long	Trường THCS và THPT Quảng La	Tiếng Anh	1	2,5	1,5	0	1	7,5
126	022209004248	TRIỆU QUÝ	TÙNG	10/06/2009	Nam	Dao	Quảng Ninh	Thôn Hang Trần, Tân Dân, Hạ Long	TH và THCS Tân Dân	Tiếng Anh	1,25	2	0,5	2	1	7,5

(Danh sách gồm: 126 học sinh. Trong đó có 126 học sinh).

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BẢNG XÉT CHỈ SỐ PHỤ TUYỂN SINH LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2024-2025
TRƯỜNG THCS&THPT QUẢNG LA
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày /8/2024 của Sở GDĐT Quảng Ninh)

STT	Số CCCD	Họ và tên	Ngày sinh	Tổng điểm xét tuyển	Trung bình cộng 4 năm THCS	Điểm TB lớp 9	Tổng ĐTB Văn, Toán lớp 9	Ghi chú
1	022209004003	LƯƠNG THẾ DƯƠNG	28/01/2009	7,5	6,35	6,8	5,8	Đỗ
2	022209004248	TRIỆU QUÝ TÙNG	10/06/2009	7,5	7,3	7,5	6,9	Đỗ
3	022209004234	LÝ SINH QUÂN	18/12/2009	7,5	5,78	6,2	5,6	Hông
4	022209007469	ĐẶNG TRÍ TOÀN	25/12/2009	7,5	5,5	6,0	5,4	Hông

(Danh sách này có 04 học sinh)